

TRƯỜNG THPT PHẠM PHÚ THỨ
NHÓM LỊCH SỬ

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II
MÔN LỊCH SỬ 12 CÁN H ĐIỀU
Năm học 2024-2025

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

I. DẠNG THỨC 1(3 ĐIỂM): Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn (Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án).

Câu 1: Trong thời gian hoạt động tại Trung Quốc (1912), Phan Bội Châu tham gia thành lập tổ chức nào sau đây?

- A. Việt Nam Quang phục hội. B. Việt Nam Quốc Dân Đảng.
C. Đông Á đồng minh. D. Hội Liên hiệp thuộc địa.

Câu 2: Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh (đầu thế kỉ XX) diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

- A. Pháp. B. Liên Xô. C. Nhật Bản. D. Trung Quốc.

Câu 3: Trong những năm 1911-1922, hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc ở quốc gia nào sau đây?

- A. Pháp. B. Nhật Bản. C. Liên Xô. D. Trung Quốc.

Câu 4: Trong thời gian hoạt động tại Pháp (1920), Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào sau đây?

- A. Đảng Cộng sản Pháp. B. Đảng Cộng sản Liên Xô.
C. Việt Nam Quang phục hội. D. Tân Việt Cách mạng đảng.

Câu 5: Năm 1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc) đã liên lạc với lực lượng cách mạng ở khu vực nào sau đây?

- A. Đông Nam Á. B. Mĩ La-tinh. C. Bắc Phi. D. Tây Nam Á.

Câu 6: Hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1930-1945 chủ yếu

- A. phục vụ đấu tranh chống thực dân, phát xít giành độc lập.
B. phục vụ cho mối quan hệ ngoại giao với các nước lớn.
C. tìm kiếm liên minh quân sự với các cường quốc lớn.
D. liên kết với các nước phương Tây chống đế quốc, thực dân.

Câu 7: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1930-1945?

- A. Tham gia các khối quân sự chống phát xít.
B. củng cố quan hệ với Đảng Cộng sản Trung Quốc
C. Tổ chức nhiều hoạt động để ủng hộ Liên Xô.
D. Liên lạc với phong trào chống quân phiệt Nhật Bản.

Câu 8: Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương đã đưa ra chủ trương nào sau đây?

- A. Đứng về phía phe đồng minh chống phát xít.
B. Liên minh quân sự với các quốc gia Đông Nam Á.
C. Triển khai các hoạt động giúp đỡ các nước bại trận.
D. Thành lập liên minh chống chiến tranh ở Đông Dương.

Câu 9: Trong thời gian hoạt động ở Trung Quốc, Phan Bội Châu thành lập tổ chức Việt Nam Quang phục hội (1912) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Đánh Pháp giành độc lập, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
B. Đánh Mĩ giành độc lập, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
C. Đánh Pháp giành độc lập, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
D. Tiến hành cải cách đất nước, lập ra nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Câu 10: Hoạt động của Phan Châu Trinh trong thời gian ở Pháp (những năm đầu thế kỉ XX) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Vận động cải cách cho Việt Nam.
- B. Thiết lập quan hệ với nước Pháp.
- C. Nhờ Pháp để đánh đuổi Nhật Bản.
- D. Vận động trao trả độc lập cho Việt Nam.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** mục đích hoạt động của Hội Liên hiệp thuộc địa được Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tại Pháp (1921)?

- A. Đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân.
- B. Liên minh với các nước tư bản để chống chủ nghĩa thực dân.
- C. Lãnh đạo phong trào công nhân ở các nước tư bản phương Tây.
- D. Đào tạo thanh niên ở các nước thuộc địa đưa về nước hoạt động.

Câu 12: Những hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923-1924) đã xác lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với

- A. Quốc tế Cộng sản và cách mạng thế giới.
- B. phong trào cách mạng ở Mỹ La-tinh.
- C. cách mạng Lào và các nước Đông Âu.
- D. hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 13: Liên hiệp các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản toàn thế giới để xóa bỏ sự áp bức là mục đích hoạt động của tổ chức nào sau đây do Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tại Trung Quốc (7-1925)?

- A. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- D. Liên hiệp các quốc gia Đồng minh.

Câu 14: Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** chủ trương trong hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương (1930-1945)?

- A. Tranh thủ sự ủng hộ quốc tế cho cách mạng Việt Nam.
- B. Liên minh các nước phương Tây chống chủ nghĩa thực dân.
- C. Liên kết chặt chẽ với khu vực Đông Âu chống thù chung.
- D. Thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước tư bản phương Tây.

Câu 15: Năm 1950, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết lập quan hệ ngoại giao với quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc.
- B. Nhật Bản.
- C. Cam-pu-chia.
- D. Hàn Quốc.

Câu 16: Một trong những hoạt động đối ngoại của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. gửi công hàm đến Liên hợp quốc.
- B. gửi yêu cầu ngừng bắn đến nước Pháp.
- C. yêu cầu nước Pháp trao trả độc lập.
- D. thành lập Liên minh Việt-Miên-Lào.

Câu 17: Năm 1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây với Pháp?

- A. Ký Hiệp định Sơ bộ.
- B. Ký Hiệp ước Hác-măng.
- C. Ký Định ước Hen-xin-ki.
- D. Ký Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

Câu 18: Một trong những chính sách đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975-1985 là

- A. cải thiện quan hệ với các nước Đông Nam Á.
- B. tăng cường quan hệ toàn diện với Trung Quốc.
- C. đàm phán kết thúc chiến tranh với Mỹ.
- D. nâng quan hệ với Nga lên đối tác chiến lược.

Câu 19: Trong giai đoạn 1975-1985, Việt Nam coi trọng phát triển quan hệ ngoại giao toàn diện với quốc gia nào sau đây?

- A. Liên Xô.
- B. Anh.
- C. Mỹ.
- D. Pháp.

Câu 20: Năm 1991, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
- B. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Nhật Bản.
- C. Việt Nam và Hoa Kỳ đã bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
- D. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 21: Năm 1995, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Việt Nam và Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
- B. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Ấn Độ.
- C. Việt Nam và Liên Xô ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.
- D. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 22: Năm 1995, Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức nào sau đây?

- A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- B. Liên minh chính trị - quân sự Vác-sa-va.
- C. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- D. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 23: Trong thời kỳ Đổi mới (tháng 12-1986 đến nay), Việt Nam không ngừng củng cố, phát triển mối quan hệ hữu nghị, đặc biệt là với một trong những quốc gia nào sau đây?

- A. Cu-ba. B. Thái Lan C. In-đô-nê-xi-a. D. Ma-lai-xi-a.

Câu 24: Quốc gia nào sau đây có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Việt Nam trong thời kì Đổi mới (từ tháng 12-1986 đến nay)?

- A. Ấn Độ. B. Anh. C. Pháp. D. Ma-lai-xi-a.

Câu 25: Một trong những phẩm chất tốt đẹp của xứ Nghệ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu và thể hiện rõ nét trong cuộc đời hoạt động cách mạng là

- A. ý chí trong học tập. B. trọng nghĩa khinh tài.
- C. giỏi nghề thủ công. D. kinh nghiệm đi biển.

Câu 26: Một trong những ngôi trường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh từng theo học thuở nhỏ là

- A. Quốc học Huế. B. Hoàng Phố. C. Quốc Tử giám. D. Đồng Khánh.

Câu 27: Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên* khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc. B. Pháp. C. Liên Xô. D. Việt Nam.

Câu 28: Trong thời gian ở Pháp (1917-1923), Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa.
- B. Tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.
- C. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
- D. Chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

Câu 29: Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc đã có hoạt động nào sau đây?

- A. Hợp nhất các tổ chức cộng sản. B. Thành lập Mặt trận Việt Minh.
- C. Soạn thảo Luận cương chính trị. D. Trở về nước lãnh đạo cách mạng.

Câu 30: Trong quá trình hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh có nhiều tên gọi khác nhau, nhưng không sử dụng tên gọi nào sau đây?

- A. Nguyễn Ái Quốc. C. Nguyễn Tất Thành. B. Nguyễn Tất Đạt. D. Văn Ba.

Câu 31: Cuối thế kỉ XIX, hoàn cảnh nào sau đây của đất nước Việt Nam đã ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh?

- A. Thực dân Pháp đã đặt được ách cai trị trên toàn lãnh thổ Việt Nam.
- B. Phong trào đấu tranh theo khuynh hướng vô sản diễn ra rộng khắp.
- C. Cách mạng Việt Nam đi theo con đường cách mạng vô sản.
- D. Thực dân Pháp hoàn thành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất.

Câu 32: Nội dung nào sau đây **đúng** về hoàn cảnh gia đình đã ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh?

- A. Thân phụ là một tấm gương sáng về ý chí vượt khó.
- B. Thân mẫu từng thi đỗ cử nhân tại trường thi Nghệ An.
- C. Thân phụ là người tham gia khởi xướng phong trào Đông Du.
- D. Thân phụ đã từng tích cực tham gia cuộc vận động Duy tân.

Câu 33: Năm 1920, khi đang hoạt động ở Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã có đóng góp nào sau đây đối với lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Tìm ra con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.
- B. Chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.
- C. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

Câu 34: Tháng 2 - 1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn một số thanh niên ưu tú trong tổ chức Tâm tâm xã để thành lập Cộng sản đoàn. Những thanh niên được lựa chọn đều

- A. có tinh thần yêu nước, có chí hướng quyết tâm giải phóng dân tộc.
- B. từng tham gia vào vụ ám sát Toàn quyền Đông Dương - Méclanh.
- C. đã tham gia vào tổ chức Việt Nam Quang phục hội tại Quảng Châu.
- D. thâm nhuần lí luận về chủ nghĩa Mác – Lênin và cách mạng vô sản.

Câu 35: Trong thời gian ở Quảng Châu (Trung Quốc) từ năm 1924 đến năm 1927, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây nhằm chuẩn bị cho bước chuyển biến về chất của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam?

- A. Trang bị lí luận cách mạng cho đội ngũ cán bộ nòng cốt.
- B. Trực tiếp tạo ra sự phân hóa trong các tổ chức tiền cộng sản.
- C. Khởi đầu tạo dựng các mối quan hệ với cách mạng thế giới.
- D. Bắt đầu xây dựng đường lối kháng chiến, giải phóng dân tộc.

Câu 36: Sự kiện Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội XVIII (12-1920) của Đảng Xã hội Pháp, bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp có ý nghĩa nào sau đây đối với cách mạng Việt Nam?

- A. Đánh dấu bước ngoặt trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.
- B. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp trong cách mạng Việt Nam.
- C. Đặt nền móng cho việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương sau này.

I. DẠNG THỨC 2: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG, SAI (3 ĐIỂM)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Phan Bội Châu là người đã khởi xướng phong trào Đông Du, đồng thời chính ông là người mở đầu cho mối quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, trong những thập niên đầu của thế kỷ XX. Mục đích của phong trào Đông Du là lựa chọn “những thanh niên học sinh thông minh, hiếu học, chịu đựng gian khổ, quen khó nhọc, quyết chí bền gan, không bao giờ thay đổi chí hướng”. Để thực hiện cho ý định này, tháng 7-1905 Phan Bội Châu đã đến Nhật Bản để thu xếp cho những thanh niên ưu tú, yêu nước của Việt Nam sang học tập tại Tokyo, nhằm đào tạo nhân tài cho đất nước, tiến kịp với văn minh trên thế giới”.

(Thu Nhuận, *Phan Bội Châu - Người mở đầu ngoại giao Việt - Nhật đầu thế kỷ XX*,

<https://baotanglichsu.vn/>)

- a) Phan Bội Châu là người khởi đầu cho mối quan hệ giữa Việt Nam với Nhật Bản trong những năm đầu của thế kỉ XX.
- b) Mục đích của phong trào Đông Du là đưa thanh niên Việt Nam sang học tập ở Nhật Bản sau đó đưa về nước hoạt động đấu tranh giành độc lập.
- c) Chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu là bất bạo động, tiến hành dựa vào Nhật Bản để vận động cải cách cứu nước, cứu dân.

d) Chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu đã đặt nền tảng cho Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam sau này.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Luận cương chính trị tháng 10-1930 khẳng định về đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương: “Cách mạng Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới, vì thế giai cấp vô sản Đông Dương phải đoàn kết gắn bó với giai cấp vô sản thế giới, trước hết là giai cấp vô sản Pháp và phải mật thiết liên lạc với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa nhằm mở rộng và tăng cường lực lượng cho cuộc đấu tranh cách mạng ở Đông Dương”.

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, tr. 30)

a) Luận cương chính trị tháng 10-1930 đã nêu lên đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương là phải liên lạc với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa.

b) Đoàn kết với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

c) Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương đã kế thừa và phát huy tư tưởng đoàn kết quốc tế của Nguyễn Ái Quốc trong Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930).

d) Đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Luận cương chính trị nhằm mục đích chủ yếu đóng góp vào sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ năm 1930 -1945, hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương nhằm xác lập củng cố quan hệ với các Đảng cộng sản và phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản thế giới, phục vụ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh chú trọng triển khai các hoạt động đối ngoại nhằm thiết lập quan hệ với các nước Đồng minh chống phát xít, trước hết là Trung Quốc và Mỹ. Bên cạnh đó, Mặt trận Việt Minh và Hồ Chí Minh đã tiếp xúc với người Mỹ, thể hiện thiện chí của Mặt trận Việt Minh muốn tìm kiếm một giải pháp cho vấn đề Đông Dương.

a) Hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1930-1945 nhằm mở rộng quan hệ với lực lượng phát xít ở Đông Nam Á.

b) Quan điểm đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong thời kì chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là đứng về phe Đồng minh chống phát xít.

c) Mặt trận Việt Minh và Hồ Chí Minh tích cực tiếp cận với người Mỹ nhằm tìm kiếm một giải pháp hòa bình cho các quốc gia Đông Nam Á.

d) Mục tiêu cao nhất trong hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1930-1945 là phục vụ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hoạt động quốc tế sôi nổi của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh và hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là hành trình tìm kiếm bạn Đồng minh và thiết lập mối quan hệ đoàn kết, hợp tác quốc tế của cách mạng Việt Nam, định vị Việt Nam và Đông Dương trên bản đồ chính trị thế giới. Đặc biệt là hoạt động tích cực của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp, Liên Xô và Trung Quốc đã xây dựng hệ thống lí luận về đối ngoại và đặt cơ sở mối quan hệ quốc tế của Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh”.

(Hoàng Hải Hà, Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, *Giáo trình lịch sử ngoại giao Việt Nam*, Nxb. Đại học Sư phạm, 2022, tr. 166).

a) Những hoạt động của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc nhằm mục đích thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

b) Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Liên Xô và Trung Quốc đã xây dựng được hệ thống lí luận đối ngoại cho Đảng Cộng sản Đông Dương.

c) Hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc là dựa vào Nhật Bản để đánh Pháp.

d) Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Liên Xô và Trung Quốc đã chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn lấy ngoại giao hòa hiếu làm thượng sách giữ nước. Trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đối ngoại đi đầu tạo thế “vừa đánh, vừa đàm”, tranh thủ ủng hộ quốc tế, phá bao vây cấm vận, mở ra cục diện phát triển mới cho đất nước. Trong công cuộc đổi mới, đối ngoại “đi đầu trong kiến tạo hòa bình, bảo vệ Tổ quốc và thu hút nguồn lực cho phát triển đất nước”.

(Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, *Bài phát biểu tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 28*, 2013).

a) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi trên cục diện “vừa đánh, vừa đàm”.

b) Cục diện “vừa đánh, vừa đàm” là sự phối hợp chặt giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh ngoại giao trên bàn đàm phán.

c) “Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế” là một trong những chủ trương xuyên suốt trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam.

d) Trong bối cảnh quốc tế hiện nay, Việt Nam cần tiếp tục sử dụng chiến lược “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” trong quan hệ ngoại giao để bảo vệ lợi ích quốc gia và duy trì ổn định khu vực.

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đường lối đối ngoại “độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại”; “là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”; kiên định về nguyên tắc, mục tiêu, linh hoạt, khôn khéo về sách lược được thực hiện nhất quán, đồng bộ, hiệu quả; đồng thời, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr.161).

a) Trụ cột trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam hiện nay là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân.

b) Kiên định về nguyên tắc, mục tiêu trong hoạt động đối ngoại là kiên định về chủ trương “độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển”.

c) Đường lối đối ngoại của Việt Nam chỉ tập trung vào việc đa phương hóa các mối quan hệ với các nước lớn, mà không chú trọng đến các nước láng giềng và khu vực.

d) Sự phối hợp nhịp nhàng giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân là yếu tố then chốt giúp Việt Nam thích ứng linh hoạt trước những thay đổi phức tạp của tình hình quốc tế, đảm bảo lợi ích quốc gia và tăng cường vị thế trên trường quốc tế.

Câu 7. Đọc đoạn tư liệu sau

Cô Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng nói: “Đất nước ta có trường phái ngoại giao riêng biệt, đặc sắc và độc đáo, đó là trường phái ngoại giao cây tre. Cây tre Việt Nam có gốc vững chắc, cành uyển chuyển, mềm dẻo nhưng rất kiên cường, không có cơn gió nào quật ngã được. Đây là trường phái ngoại giao thấm từ tâm hồn, cốt cách, khí phách của Việt Nam: mềm mại, khôn khéo nhưng kiên cường; linh hoạt, sáng tạo nhưng kiên định, can trường”.

(Nguồn: <https://baolamdong.vn/>)

a) Đường lối ngoại giao của Việt Nam hiện nay mang “bản sắc Cây tre Việt Nam” có ý nghĩa là “vững gốc, chắc thân, cành uyển chuyển”.

b) Kiên định về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược trong hoạt động ngoại giao của Việt Nam là không còn phù hợp xu hướng hội nhập hiện nay.

c) Lựa chọn đối tác phù hợp để liên minh phòng thủ quốc gia là nhân tố không thể thiếu trong hoạt động ngoại giao hiện nay của Việt Nam.

d) Trường phái ngoại giao “Cây tre Việt Nam” đòi hỏi Việt Nam phải linh hoạt và khéo léo trong việc xử lý các mối quan hệ quốc tế, tận dụng mọi cơ hội để bảo vệ lợi ích quốc gia mà vẫn giữ vững độc lập, tự chủ trong bối cảnh thế giới không ngừng biến đổi.

Câu 8. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, đất nước ta cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Xu thế chung của thế giới vẫn là hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển. Tuy nhiên, cạnh tranh giữa các nước lớn, trong đó chủ yếu xuất phát từ thiếu lòng tin chiến lược và nhu cầu đối với vấn đề an ninh quốc gia khiến cho quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế gặp nhiều khó khăn, trở ngại, đồng thời tác động mạnh mẽ đến chính sách đối ngoại của các nước”.

(Nguồn: <https://nghean.dcs.vn/>)

- a) Xu thế chung của thế giới hiện nay vẫn là hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển.
- b) Sự cạnh tranh giữa các nước lớn không ảnh hưởng đáng kể đến quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.
- c) Sự thiếu lòng tin chiến lược giữa các nước lớn làm cho môi trường quốc tế trở nên phức tạp hơn, ảnh hưởng đến chính sách đối ngoại của các quốc gia.
- d) Trong bối cảnh quốc tế phức tạp hiện nay, Việt Nam cần linh hoạt và sáng tạo trong chính sách đối ngoại để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, đồng thời bảo vệ lợi ích quốc gia và giữ vững ổn định khu vực.

Câu 9: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc của đất nước và nhân dân Việt Nam. Người là một nhà lãnh đạo vĩ đại với tầm nhìn xa, ý chí và sức mạnh kiên cường, tấm lòng nhân ái bao la. Những phẩm chất sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ mãi soi sáng cho đất nước và nhân dân Việt Nam”.

(Trích: Cảm tưởng khách quốc tế, khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại phủ Chủ tịch).

- a) Anh hùng giải phóng dân tộc của đất nước và nhân dân Việt Nam được nhắc đến trong đoạn trích trên là Nguyễn Ái Quốc.
- b) Một trong những công lao to lớn của Người trong sự nghiệp giải phóng dân tộc là sáng lập ra Đảng cộng sản Đông Dương.
- c) Việc tìm ra con đường cách mạng vô sản không phải là công lao đầu tiên và quan trọng nhất trong sự nghiệp giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh.
- d) Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là việc làm được lan tỏa và mang lại hiệu quả tích cực trên nhiều lĩnh vực hiện nay.

Câu 10: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hồ Chủ tịch là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trái tim, khối óc của Người dành cho dân tộc Việt Nam ta cũng hướng về giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Là người học trò trung thành của Các Mác và Lê-nin, Hồ Chủ tịch chẳng những là một nhà yêu nước vĩ đại, mà còn là một chiến sĩ xuất sắc trong phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc của thế kỉ XX. Hồ Chủ tịch thường dạy chúng ta phải chăm lo bảo vệ sự đoàn kết quốc tế, vì sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam, vì nghĩa vụ cao cả đối với cách mạng thế giới”.

(Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969 tại Hà Nội, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.627)

- a) Điều văn ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lễ truy điệu được tổ chức tại Hà Nội sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần năm 1969.
- b) Nội dung đoạn điều văn cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh có cống hiến to lớn đối với cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí, vai trò đặc biệt đối với tiến trình lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

d) Phong trào cộng sản quốc tế hiện nay trên thế giới đang tiếp tục phát triển mạnh mẽ và có sự đoàn kết chặt chẽ.

Câu 11: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

(Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời các nhà báo nước ngoài, bài đăng trên báo Cứu quốc, số 147, ngày 21-1-1946, trích trong: *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.187)

a) Hồ Chí Minh có một ham muốn tột bậc là làm cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được tự do, và ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành.

b) Hồ Chí Minh mong muốn được giữ chức Chủ tịch suốt đời để có thể cống hiến lý tưởng cao đẹp của Người là hết lòng vì nước, vì dân.

c) Đoạn tư liệu phản ánh tư tưởng cao đẹp của Hồ Chí Minh về sự tận tụy, khiêm nhường và lòng yêu nước sâu sắc.

d) Đoạn tư liệu thể hiện tư tưởng cao đẹp của Hồ Chí Minh về sự hy sinh vì dân tộc, tinh thần trách nhiệm và khát vọng mang lại hạnh phúc, tự do cho nhân dân.

Câu 12: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”. Cuộc đời 79 mùa Xuân của Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Người là kết tinh rạng ngời của đạo đức, trí tuệ, khí phách, lương tri của dân tộc và thời đại”.

(Trích: Diễn văn Lễ kỉ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020)

a) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người anh hùng dân tộc vĩ đại của Việt Nam.

b) Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có ý nghĩa đối với dân tộc Việt Nam.

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là anh hùng dân tộc mà còn là biểu tượng của trí tuệ và lương tri của thời đại.

d) Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là cần thiết để thúc đẩy lối sống đạo đức, trách nhiệm, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phát triển và văn minh.

B. PHẦN TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

Câu 1. Nêu hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong giai đoạn 1975 – 1985?

Câu 2. Viết một đoạn giới thiệu về một hoạt động đối ngoại quan trọng của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.

Câu 3. Những hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1975 diễn ra như thế nào?

Câu 4. Những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).

Câu 5. Những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ (1954-1975).

Câu 6. Từ những hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1975, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm gì trong hoạt động đối ngoại hiện nay?

Câu 7. Phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

Câu 8. Tiểu sử và tiến trình hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh có những nét cơ bản nào?

-----Hết-----

